

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 03-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1996 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Tổ H, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; bị cáo có vợ là Đặng Thị T3 và 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P (có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T là người nghiện ma túy dạng đá từ năm 2015. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/12/2023, T đi xuống khu vực cổng chào thành phố B thuộc phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người đàn ông tên Anh B (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà tại tổ H, thôn P, xã T, thị xã P để cất giấu. Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 21/12/2023, Công an thị xã P phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Tưng thì phát hiện T đang có hành vi tàng trữ 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt được giấu trên nệm trong phòng ngủ của T.

* Tại Kết luận giám định số 56/KL- KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, xác định:

“Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,7123 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”

* Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSPM ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Ngô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

** Luận tội của Kiểm sát viên.*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 56 ngày 27/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B (bên trong không còn mẫu vật); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Samsung vì không liên quan đến tội phạm.

* *Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến bào chữa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thị xã P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Qua tranh tụng tại phiên tòa, đã xác định được: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 21/12/2023, tại căn nhà không số thuộc tổ H, thôn P, xã T, thị xã P, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ 0,7123 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục.

[4] Về tình tiết tăng nặng

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 56, ngày 27/12/2023 (bên trong không còn mẫu vật)

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu S, đã cũ vì không liên quan đến tội phạm.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[9] Đối với người đàn ông tên Anh B, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đang tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Ngô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Ngô Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 56 ngày 27/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu S, màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ, máy đã hư hỏng và không hoạt động.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 78, ngày 27/3/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Minh Nghĩa

